

SỞ Y TẾ TỈNH YÊN BÁI
BỆNH VIỆN SẢN - NHI



**QUY TRÌNH
XÂY DỰNG DANH MỤC THUỐC**

QT.34.KD-KSNK

	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Ngô Thị Cẩm Thủy	Vũ Minh Thùy	Trần Văn Quang
Chức vụ	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa	Giám đốc
Chữ ký			

Tài liệu lưu hành nội bộ

BỆNH VIỆN SẢN - NHI	QUY TRÌNH XÂY DỰNG DANH MỤC THUỐC	Mã số: QT.34.KD-KSNK Ngày ban hành: 30/8/2022 Lần ban hành: 02
<p>1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy trình này.</p> <p>2. Mỗi đơn vị được phát 01 bản (có đóng dấu kiểm soát). Các khoa, phòng khi có có nhu cầu bổ sung thêm tài liệu, đề nghị liên hệ với Phòng Kế hoạch tổng hợp để có bản đóng dấu kiểm soát.</p>		

NƠI NHẬN

Ban Giám đốc	<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa Sản	<input checked="" type="checkbox"/>
Phòng KHTH	<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa Phụ	<input checked="" type="checkbox"/>
Phòng ĐD	<input checked="" type="checkbox"/>	Hội đồng quản lý chất lượng BV	<input checked="" type="checkbox"/>
Khoa Khám bệnh	<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa Hỗ trợ sinh sản	<input checked="" type="checkbox"/>
Khoa Hồi sức cấp cứu	<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa Xét nghiệm - CDHA	<input checked="" type="checkbox"/>
Khoa Ngoại nhi liên CK	<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa Dược - KSNK	<input checked="" type="checkbox"/>
Khoa Nhi tổng hợp	<input checked="" type="checkbox"/>	Khoa Phẫu thuật- Gây mê HS	<input checked="" type="checkbox"/>

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi
3	Tài liệu tham khảo	- Thông tư số 21/2013/TT-BYT ngày 08/08/2013 của Bộ Y tế quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thuốc và điều trị trong Bệnh viện
4	Quy trình thực hiện	Sửa "Đề nghị các khoa lập dự trữ" thành "Các khoa lập dự trữ"

1. MỤC ĐÍCH

- Quy trình này mô tả thống nhất trình tự các bước tiến hành xây dựng danh mục thuốc sử dụng trong bệnh viện.

- Đảm bảo thuốc chất lượng, an toàn, hiệu quả, đáp ứng được các nhu cầu chẩn đoán, khám chữa bệnh tại bệnh viện.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Tất cả các khoa phòng trong bệnh viện.

3. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Thông tư số 21/2013/TT-BYT ngày 08/08/2013 của Bộ Y tế quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thuốc và điều trị trong Bệnh viện

4. THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

- HĐT & ĐT : Hội đồng Thuốc và điều trị

5. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

- Các khoa phòng trong bệnh viện thực hiện quy trình.

- Các thành viên trong Hội đồng thuốc và điều trị giám sát sự tuân thủ quy trình.

6. QUY TRÌNH THỰC HIỆN

6.1. Nguyên tắc xây dựng danh mục

- Bảo đảm phù hợp với mô hình bệnh tật và chi phí về thuốc dùng điều trị trong Bệnh viện;

- Phù hợp về phân tuyến chuyên môn kỹ thuật;

- Căn cứ vào các hướng dẫn hoặc phác đồ điều trị đã được xây dựng và áp dụng tại Bệnh viện hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Đáp ứng với các phương pháp mới, kỹ thuật mới trong điều trị;

- Phù hợp với phạm vi chuyên môn của Bệnh viện;

- Thống nhất với danh mục thuốc thiết yếu, danh mục thuốc chủ yếu do Bộ Y tế ban hành;

- Ưu tiên thuốc sản xuất trong nước.

6.2. Tiêu chí lựa chọn thuốc

- Thuốc có đủ bằng chứng tin cậy về hiệu quả điều trị, tính an toàn thông qua kết quả thử nghiệm lâm sàng.

- Thuốc sẵn có ở dạng bào chế thích hợp bảo đảm sinh khả dụng, ổn định về chất lượng trong những điều kiện bảo quản và sử dụng theo quy định;

- Khi có từ hai thuốc trở lên tương đương nhau về hai tiêu chí trên thì phải

lựa chọn trên cơ sở đánh giá kỹ các yếu tố về hiệu quả điều trị, tính an toàn, chất lượng, giá và khả năng cung ứng;

-Đối với các thuốc có cùng tác dụng điều trị nhưng khác về dạng bào chế, cơ chế tác dụng, khi lựa chọn cần phân tích chi phí - hiệu quả giữa các thuốc với nhau, so sánh tổng chi phí liên quan đến quá trình điều trị, không so sánh chi phí tính theo đơn vị của từng thuốc;


-Ưu tiên lựa chọn thuốc ở dạng đơn chất. Đối với những thuốc ở dạng phối hợp nhiều thành phần phải có đủ tài liệu chứng minh liều lượng của từng hoạt chất đáp ứng yêu cầu điều trị trên một quần thể đối tượng người bệnh đặc biệt và có lợi thế vượt trội về hiệu quả, tính an toàn hoặc tiện dụng so với thuốc ở dạng đơn chất;

-Ưu tiên lựa chọn thuốc Generic hoặc thuốc mang tên chung quốc tế, hạn chế tên Biệt dược hoặc nhà sản xuất cụ thể.

-Trong một số trường hợp, có thể căn cứ vào một số yếu tố khác như các đặc tính dược động học hoặc yếu tố thiết bị bảo quản, hệ thống kho chứa hoặc nhà sản xuất, cung ứng.

6.3. Các bước xây dựng danh mục thuốc cụ thể

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/ Tài liệu liên quan
Trưởng khoa dược - KSNK	Các khoa lập dự trù	Phát hành công văn đề nghị các khoa lập dự trù danh mục thuốc có nhu cầu sử dụng trong năm, dựa trên các tiêu chí: - Danh mục thuốc thiết yếu; - Danh mục thuốc dùng cho các cơ sở khám chữa bệnh của Bộ Y tế; - Số liệu lịch sử về sử dụng thuốc của khoa phòng mình năm liền kề trước đó; - Nhu cầu điều trị của khoa phòng; - Mô hình bệnh tật năm liền kề trước đó; - Điều kiện kinh phí của bệnh viện. Thời gian nộp dự trù theo kế hoạch của từng gói thầu cụ thể.
Khoa dược - KSNK	Tổng hợp nhu cầu	Khoa dược – KSNK tổng hợp nhu cầu của các khoa phòng
HĐT&ĐT	Họp thống nhất DM thuốc trình BGD	HĐT&ĐT rà soát, thống nhất DM thuốc sử dụng trong năm

Giám đốc		Phê duyệt DM thuốc sử dụng trong năm
----------	---	--------------------------------------

7. PHỤ LỤC

Phụ lục: Bảng kiểm đánh giá thực hiện quy trình xây dựng danh mục thuốc bệnh viện

PHỤ LỤC**Bảng kiểm đánh giá thực hiện quy trình xây dựng danh mục thuốc bệnh viện**

STT	Nội dung đánh giá	Có	Không
1	Phát hành công văn đề nghị các khoa lập dự trù danh mục thuốc có nhu cầu sử dụng trong năm		
2	Các khoa xây dựng danh mục dựa trên các tiêu chí: - Danh mục thuốc thiết yếu; - Danh mục thuốc dùng cho các cơ sở khám chữa bệnh của Bộ Y tế; - Số liệu lịch sử về sử dụng thuốc của khoa phòng mình; - Nhu cầu điều trị của khoa phòng; - Mô hình bệnh tật; - Điều kiện kinh phí của bệnh viện.		
3	Thời gian nộp dự trù đúng quy định		
4	Khoa dược – KSNK tổng hợp nhu cầu của các khoa phòng		
5	HĐT&ĐT rà soát, thống nhất DM thuốc sử dụng trong năm (có biên bản họp)		
6	Giám đốc phê duyệt DM thuốc sử dụng trong năm bằng văn bản		